

UBND HUYỆN HIỆP HÒA
TTYT HUYỆN HIỆP HÒA
Số: 20 /TTYT-KD

Báo giá lần 8 tháng 03/2025

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hiệp Hòa, ngày 28 tháng 03 năm 2025

THƯ MỜI BÁO GIÁ

Áp dụng đối với gói thầu mua sắm trang thiết bị y tế; gói thầu mua sắm vật tư, hóa chất sử dụng cho trang thiết bị y tế

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Trung tâm Y tế huyện Hiệp Hoà có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: Mua sắm vật tư, hóa chất, sinh phẩm y tế lần 3 sử dụng cho năm 2025 của đơn vị với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Y tế huyện Hiệp Hoà.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Người nhận báo giá: Nguyễn Thế Huy

- Chức Vụ: Trưởng khoa Dược – TTBYT

- SĐT: 0914.815.481

3. Cách thức tiếp nhận báo giá: tiếp nhận báo giá theo một trong các cách thức sau:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Khoa dược – Trung tâm Y tế huyện Hiệp Hoà; Địa chỉ: Đường Tuệ Tĩnh – Tổ dân phố số 3- Thị trấn Thắng – Hiệp Hoà – Bắc Giang.

- Nhận qua email: ttythiephoa24007@gmail.com

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 15h ngày 28 tháng 03 năm 2025 đến hết ngày 11 tháng 04 năm 2025. ⁽²⁾

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: **Tối thiểu 90 ngày**, kể từ ngày 11 tháng 04 năm 2025

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục hóa chất, vật tư chi tiết như sau: (yêu cầu báo giá trọn gói)

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng/khối lượng
1	Băng dính vải	Băng vải lụa Taffeta, màu trắng, 100% sợi cellulose acetate, mềm mại với độ bền kéo mạnh, dễ xé ngang dọc, trọng lượng 80-90g/m ² . Độ phủ keo 50-60g/m ² , số sợi 44x18/cm, lực dính 1,8 -5,5 N/cm. Bờ răng cưa hai bên giúp xé dễ dàng, không cần dùng kéo. Keo: Oxyd kẽm không dùng dung môi. Kích thước đúng: 5cm x 5m. Đạt tiêu chuẩn EN ISO 13485	Cuộn	2.100
2	Bơm tiêm dùng một lần 5 ml	Xy lanh dung tích 5ml, được sản xuất từ nhựa y tế nguyên sinh trong suốt, nhẵn bóng, không cong vênh, không có ba vĩa. Vạch chia dung tích rõ nét. Có thang chia dung tích hút tối đa đến 6ml Pít tông có khóa bẻ gãy để hủy, không có ba vĩa. Kim làm bằng thép không gỉ, sắc nhọn, vát 3 cạnh. Kim các cỡ 23Gx1", 25Gx1". Đốc kim có màu giúp phân biệt cỡ kim theo tiêu chuẩn quốc tế và được gắn chặt với thân kim không gây rò rỉ, an toàn khi sử dụng. Có giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn CE, TCVN 5903:1995, tiêu chuẩn tiệt trùng EN ISO 11135: 2014, ISO 14001:2015, EN ISO 13485 (Giấy chứng nhận các tiêu chuẩn trên phải do bên thứ 3 cung cấp)	Cái	90.000
3	Bơm tiêm dùng một lần 20 ml	Xy lanh dung tích 20ml được sản xuất từ nhựa y tế nguyên sinh trong suốt, nhẵn bóng, không cong vênh, không có ba vĩa. Vạch chia dung tích rõ nét. Pít tông có khóa bẻ gãy để hủy, không có ba vĩa. Đầu côn lệch tâm giúp cho việc đuổi khí dễ dàng, thuận tiện Kim làm bằng thép không gỉ, sắc nhọn, vát 3 cạnh. Kim cỡ 23Gx1". Đốc kim có màu giúp phân biệt cỡ kim theo tiêu chuẩn quốc tế và được gắn chặt với thân kim không gây rò rỉ, an toàn khi sử dụng. Có giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn CE, TCVN 5903:1995, tiêu chuẩn tiệt trùng	Cái	6.400

		EN ISO 11135: 2014, EN ISO 13485 (Giấy chứng nhận các tiêu chuẩn trên phải do bên thứ 3 cung cấp)		
4	Bơm tiêm dùng một lần 50 ml	Xylanh dung tích 50ml được sản xuất từ nhựa y tế nguyên sinh trong suốt, nhẵn bóng, không cong vênh, không có ba vĩa. Vạch chia dung tích rõ nét. Pít tông có khóa bẻ gãy để hủy, không có ba vĩa. Độc xylanh nhỏ, gắn chắc chắn với tất cả các cỡ kim, an toàn khi sử dụng. Đầu côn lệch tâm giúp cho việc đuổi khí dễ dàng, thuận tiện Bơm có vạch chia thể tích tối đa 60ml, vạch chia nhỏ nhất $\leq 1\text{ml}$ để tiện sử dụng cho trẻ em Có giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn CE, TCVN 5903:1995, tiêu chuẩn tiệt trùng EN ISO 11135: 2014, ISO 14001:2015, EN ISO 13485 (Giấy chứng nhận các tiêu chuẩn trên phải do bên thứ 3 cung cấp)	Cái	2.000
5	Bơm cho ăn sử dụng một lần 50 ml	Xylanh dung tích tối đa 60cc được sản xuất từ nhựa y tế nguyên sinh trong suốt, nhẵn bóng, không cong vênh, không có ba vĩa. Bơm có thiết kế có vòng ngón tay cầm giúp cầm chắc chắn, thân xylanh được chia vạch thể tích theo oz và cc. Độc xylanh to lắp vừa dây cho ăn và có nắp đậy. Bơm có vạch chia thể tích tối đa 60ml. Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O). Đạt tiêu chuẩn EN ISO 11135: 2014, ISO 14001:2015, EN ISO 13485.	Cái	800
6	Bộ dây truyền dịch kim thường	Van khóa điều chỉnh, kim chai sản xuất từ hạt nhựa ABS nguyên sinh. Van thoát khí có thiết kế màng lọc khí vô khuẩn. Buồng nhỏ giọt thể tích $\geq 14\text{ml}$, có màng lọc dịch $\leq 15\mu\text{m}$. Có bầu cao su tiếp thuốc. Dây dẫn cấu tạo từ chất liệu nhựa PVC nguyên sinh, mềm dẻo, dai, độ đàn hồi cao, không gãy gập khi bảo quản và sử dụng; Độ dài dây truyền $\geq 1700\text{mm}$. Bao bì có miếng giấy thoát khí EO 3,5x3,5 cm để thoát hết dư lượng khí EO	Bộ	33.000

		<p>trong quá trình tiệt trùng. Dây truyền dịch kèm kim thường 23Gx1". Đầu nối Luer lock có cơ chế xoay giúp cho việc gắn kết với kim luôn chắc chắn và dễ thao tác khi sử dụng. Có giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn CE, TCVN 6591-4: 2008, tiêu chuẩn tiệt trùng EN ISO 11135: 2014, ISO 14001:2015, EN ISO 13485. Có CFS Châu Âu</p>		
7	Chỉ không tiêu đơn sợi tổng hợp số 4/0	<p>Chỉ không tiêu đơn sợi tổng hợp Polyamide 6.0 hoặc 6.6(nylon) số 4/0 75cm kim tam giác 3/8C 19mm. Lực tách kim và chỉ cao hơn 20-60% USP đóng gói bằng giấy Tyvek. Kim làm bằng thép không gỉ AISI seri 300..., phủ silicone . Tiêu chuẩn CE</p>	Sợi	60
8	Chỉ không tiêu đơn sợi tổng hợp số 5/0	<p>Chỉ không tiêu đơn sợi tổng hợp , thành phần polyamide 6.0 hoặc 6.6 số 5/0 dài 75cm kim tam giác 3/8C 16mm. Kim làm bằng thép không gỉ 300 phủ silicone. độ nhám bề mặt <0,4Ra, sợi chỉ được nhuộm Sắc tố FD&C Blue 2. Đóng gói bằng giấy Tyvek 100% sợi HDPE bền dai chống rách ngăn khuẩn hiệu quả. Tiêu chuẩn CE</p>	Sợi	60
9	Cồn 96 độ	Ethanol 96 %	Lít	60
10	Dây hút nhót các số	<p>Sản phẩm được kết cấu 02 phần. Khóa van và dây dẫn. Dây dẫn được sản xuất từ chất liệu nhựa PVC nguyên sinh không chứa DEHP, nhựa trong, nhãn bóng tránh gây tổn thương, xây xước niêm mạc, đầu dây hút có 2 mắt phụ để hút. Khoá van chia nhiều màu để phân biệt giữa các số, có 2 loại có nắp và không nắp.</p>	Cái	1200
11	Dây thở oxy các cỡ	<p>Chất liệu nhựa PVC y tế cao cấp, bao gồm dây dẫn và gọng mũi Ống dây mềm, chống vặn xoắn. Bề mặt trơn nhẵn. Ống không bị tác động bởi oxy hay thuốc Đầu thở mềm, có 2 ống thẳng đưa vào mũi màu trắng trong, không có chất tạo màu</p>	Cái	900

		Dây dẫn có chiều dài 2 m, lòng ống có khóa chống gập. Đóng gói 1 cái/ túi và tiệt trùng bằng khí EO		
12	Mask thở oxy các cỡ	Mặt nạ được sản xuất từ nhựa PVC nguyên sinh không chứa độc tố, màu trắng trong, không có chất tạo màu. Dây dẫn có chiều dài ≥ 2 m, lòng ống có khóa chống gập được sản xuất từ chất liệu nhựa PVC nguyên sinh, màu trắng trong. Dây dẫn có khóa đảm bảo khí oxy luôn được tuần hoàn. Thanh nhôm mềm dẻo đảm bảo giữ kín khí mặt nạ và mũi bệnh nhân. Dây chun cố định bộ mặt nạ và đầu bệnh nhân có độ đàn hồi cao. Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O) Có giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn EN ISO 13485, EN ISO 11135:2014	Cái	400
13	Dung dịch khử khuẩn mức độ cao	Ortho-Phthalaldehyde 0,55% (w/w), hệ đệm pH =7-9. Hiệu quả sau thời gian ngâm tối thiểu 5 phút. Hiệu quả vi sinh (phase 2, step 2) Vi khuẩn : EN 14561 Nấm, mốc : EN 14562 Mycobacterium (Trực khuẩn lao): EN 14563 Test thử đi kèm tương thích với sản phẩm.	Lít	400
14	Dung dịch làm sạch dụng cụ y tế	Enzyme Protease subtilisin: 8,0% (w/w), Lipase: 0,2% (w/w), Amylase: 0,15% (w/w), Cellulase : 0,05% (w/w), Mannanase : 0,05% (w/w). Chất hoạt động bề mặt non-ionic: Fatty alcohol alkoxyolate 8% w/w, C9-11 Ethoxyolate... Chất chống ăn mòn: Benzotriazole. Chất chỉnh pH: Acid citric, Triethanolamine. Chất tạo màu, hương liệu... pH trung tính: 7-8 (ở 20°C); dễ dàng tương thích với nhiều loại vật liệu, không gây ăn mòn kim loại	Lít	40

15	Đồng hồ oxy	<ul style="list-style-type: none"> - Áp lực đầu vào : 15Mpa - Áp lực đầu ra :0,2 - 0,3 Mpa - Van an toàn : 0,35 ± 0,05Mpa - Lưu lượng : 1-15L/ phút - Áp suất tối đa 0,142Mp 	Cái	70
16	Bóp bóng Ampu	<p>Gồm túi cầm tay, van bình chứa oxy, bình chứa oxy, ống cấp oxy, van không thở lại, mặt nạ.</p> <p>Được làm từ nhựa PVC cho túi cầm tay, ống cấp oxy và mặt nạ, PE cho bình chứa oxy, PC cho van bình chứa oxy và van không thở lại.</p> <p>100% không chứa latex</p> <p>Khớp xoay 360 độ giữa van bệnh nhân và mặt nạ giúp cho phép không bị hạn chế chuyển động</p> <p>Van giới hạn áp suất : 40 cm H₂O</p> <p>Tiệt trùng bằng khí EO</p>	Bộ	10
17	Điện cực tim	Chất liệu PE-foam, độ bám dính cao, không để lại chất kết dính. Hỗ trợ đo điện tim, phát hiện các bệnh về tim mạch.	Bộ	2.000
18	Giấy in monitor sản khoa	Kích thước : 150 mm x 100mm	Tập	120
19	Kim lấy thuốc 18G	Vị dụng kim có chỉ thị màu phân biệt các cỡ kim	Cái	50.000
20	Kim luồn tĩnh mạch các cỡ	<p>Chất liệu thép không gỉ, kim có đầu silicone giúp xuyên kim dễ dàng. Công tiêm với van tiêm silicone một chiều. Cánh góc cạnh và có rãnh để cố định an toàn.</p> <p>Các đường cản quang để phát hiện X quang chính xác. Nắp luer để chặn ống thông khi không sử dụng.</p> <p>TCCL: ISO 13485. Tiệt trùng bằng khí EO gas</p>	Cái	15.000
21	Ống Eppendoft	Ống Eppendoft 1.5ml liền nắp đạt độ kín cao, nguyên liệu nhựa PP, trong suốt, có chia vạch. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.	Cái	30.000
22	Test Rota	Định tính phát hiện kháng nguyên vi rút Rota trong mẫu phân của người.	Test	500

		<ul style="list-style-type: none"> - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016, chứng chỉ xuất khẩu FDA, đáp ứng chỉ thị 98/79/EC - Độ nhạy tương quan: 100%; Độ đặc hiệu tương quan: 97,2% Khay bao gồm: <ol style="list-style-type: none"> 1. Vùng cộng hợp được phủ sẵn cộng hợp vàng kháng thể đơn dòng kháng vi rút Rota (cộng hợp kháng vi rút Rota) và cộng hợp vàng kháng thể kiểm soát 2. Vạch kết quả (vạch T) và một vạch chứng (vạch C). Vạch T phủ sẵn kháng thể đơn dòng kháng vi rút Rota và vạch chứng C phủ sẵn kháng thể để kiểm chứng. 		
23	Teest thử viêm gan B	Định tính phát hiện kháng nguyên viêm gan B <ul style="list-style-type: none"> - Mẫu phẩm: Huyết thanh, huyết tương - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016, chứng chỉ xuất khẩu FDA Que thử bao gồm: <ol style="list-style-type: none"> 1. Vùng cộng hợp có màu đỏ tía được phủ sẵn cộng hợp kháng thể chuột kháng HBsAg với hạt vàng (cộng hợp kháng thể kháng HBsAg) và cộng hợp kháng thể kiểm soát với hạt vàng. 2. Một màng nitrocellulose chứa một vạch kết quả (vạch T) và một vạch chứng (vạch C). Vạch T được phủ sẵn kháng thể HBsAg, Vạch C được phủ sẵn kháng thể kiểm soát. Độ nhạy tương quan: 100% Độ đặc hiệu tương quan: 100% Độ chính xác tương quan: 100% Ngưỡng phát hiện: 1ng/mL Không phản ứng chéo: Dengue, HAV, HCV, H. pylori, TB, Syphilis, ANA, HAMA, RF (đến 2500 IU/mL) Phân loại TTBYT loại D	Test	3.000
24	Thanh đũa lưỡi gỗ	Được làm từ gỗ tự nhiên được tiệt trùng bằng khí EO. Kích thước: 150mm x 20mm x 2mm	Cái	50.000
25	Lưới điều trị thoát	Chất liệu: Polypropylene	Miếng	10

	vị	<p>Kích thước 6x11 cm Kích thước lỗ: 1,2*0,9mm, đường kính sợi 0,15mm Trọng lượng: 57(g/m²) Độ bền: 750 kPa Lực căng: warp/275N, weft/250N Độ dày: 0.5mm Không dính, trong suốt, mềm mại, chắc chắn. Tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485, CE</p>		
26	Test thử nhanh phát hiện các chất ma túy trong nước tiểu	<p>Mẫu bệnh phẩm: Nước tiểu. Qui cách test thử: (Ngang : 0.42cm, chiều dài: 8cm, độ dày: 0.15cm) Ngưỡng phát hiện: + Amphetamine (AMP): 1.000 ng/ml + Marijuana (THC): 50 ng/ml + Morphine (Nhóm thuốc phiện): 300 ng/ml + Codeine (Nhóm thuốc phiện): 300 ng/ml + Heroin (6- Monoacetylmorphine -nhóm thuốc phiện): 10 ng/ml Độ nhạy ≥ 99,8%. Độ đặc hiệu ≥ 99,6%. Độ chính xác ≥ 99.7%. Độ lặp lại: 100% Độ ổn định: 100%. Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485:2016 Có chứng nhận chất lượng COA từ nhà sản xuất. Xuất xứ G7</p>	Test	1.000
27	Miếng cầm máu mũi	<p>Vật liệu cầm máu mũi - Chất liệu bằng Polyvinylal Alcohol (PVA) - Kích thước: 8 cm x 2 cm x 1.5 cm - Kích thước lỗ siêu nhỏ: (0.0001mm - 0.2mm) giúp thu nhỏ mô, dễ dàng cắt</p>	Miếng	100

		bằng kéo hoặc bằng tay. 100% không chất xơ - Có khả năng hấp thụ 25 lần trọng lượng. - Khả năng nở rộng dưới áp lực niêm mạc. - Đóng gói tiệt trùng, hút chân không		
28	Gạc hút y tế	Sản phẩm được dệt từ sợi bông 100% cotton. Không có bụi và sợi lạ. Không chứa chất gây dị ứng, không có xơ mùn hòa tan trong nước và dịch phủ tạng. Kích thước 0,8m x 20m Tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485	Mét	20.000
<i>Tổng cộng: 28 danh mục</i>				

2. Địa điểm cung cấp, các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế: *cung cấp, vận chuyển vật tư, hóa chất đến tận khoa Dược - VTTBYT của Trung tâm Y tế huyện Hiệp Hoà.*

3. Thời gian giao hàng dự kiến: sau khoảng 1-5 ngày tính từ thời gian người cung ứng của đơn vị gọi hàng.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Thanh toán đầu quý này cho quý trước sau khi đơn vị đã nhận đủ các loại giấy tờ cần thiết để phục vụ cho thanh toán.

5. Các thông tin khác (nếu có).

Nơi nhận:

- Lưu HS;
- Đăng website đơn vị;



Mẫu báo giá

BÁO GIÁ⁽¹⁾

Kính gửi: Trung tâm Y tế huyện Hiệp Hoà

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Trung tâm Y tế huyện Hiệp Hoà, chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các trang thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

STT	Danh mục thiết bị y tế ⁽²⁾	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất ⁽³⁾	Mã HS ⁽⁴⁾	Năm sản xuất ⁽⁵⁾	Xuất xứ ⁽⁶⁾	Số lượng/khối lượng ⁽⁷⁾	Đơn giá ⁽⁸⁾ (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan ⁽⁹⁾ (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) ⁽¹⁰⁾ (VND)	Thành tiền ⁽¹¹⁾ (VND)
1										
2										
n	...									

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày 11 tháng 04 năm 2025 [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất,
nhà cung cấp⁽¹²⁾

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

(1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.

(2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột "Danh mục thiết bị y tế" trong Yêu cầu báo giá.

(3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột "Danh mục thiết bị y tế".

(4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.

(5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.

(7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.

(8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.

(9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chi tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.

(10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.

(11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.